

Bản án số: 119/2024/HS-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Tý và ông Ngô Thanh Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Đồng Văn U, sinh ngày 25/5/1998 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã X, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: Khóm T, thị trấn P, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn N và bà Huỳnh Thị C; vợ: Phạm Thị H, 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh T (đã chết);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và bà Nguyễn Thị Hoa L, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hiếu, bà Lại: Anh Trần Nhật N, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người làm chứng: Bà Phạm Thị H (có mặt); Anh Đinh Quốc T2 (vắng mặt), ông Đinh Văn L (vắng mặt), ông Đinh Chí T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/6/2024, Đồng Văn U điều khiển xe mô tô biển số 65K1-042.66 chở vợ Phạm Thị H và 03 người con từ nhà trọ ở khóm Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn đến nhà của Đinh Chí Thức ở ấp Tây Bình A, xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn chơi. Tại đây, U cùng Thức, Đinh Văn L, Trương Văn T4, Đặng Văn G uống hết 02 lít rượu trắng nghỉ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 65K1-042.66 chở U và 03 người con về ghé nhà của Đinh Quốc T2 đối diện nhà trọ của U ở gửi xe. Xong, U đi bộ qua đường tỉnh 943, nhưng không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ mà U đi tắt ngang đường, định vượt qua dải phân cách thì bị Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 67M1-619.10 hướng Long Xuyên - xã Vĩnh Trạch chạy đến va chạm vào U, làm xe mô tô và người ngã xuống đường, được Nguyễn Minh T3 và bà H đưa T, U đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị, do không có tiền điều trị nên U trốn viện về nhà trọ, còn T điều trị đến ngày 19/6/2024, T chết.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 67M1-619.10, màu sơn: Đen xám, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave RSX Fi, số khung: 3817JY014609, số máy: JA38E0431683.

Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe mô tô biển số 67M1-619.10 cho Trần Nhật N.

Tại kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tử thi phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn vào lúc 02 giờ 56 phút ngày 15/6/2024 của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Thoại Sơn, ghi nhận: Đồng Văn U là 0,897mg/l.

Tại Kết luận giám định tử thi số 136/24/KLGĐTT-TTPY ngày 19/6/2024

của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang ghi nhận: Nguyễn Minh T chết do nguyên nhân chấn thương sọ não nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận bồi thường với nhau, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số: 105/CT-VKSTS ngày 30 tháng 10 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố Đồng Văn U về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đồng Văn U khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại ông Trần Nhật N, người làm chứng bà Phạm Thị H trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng anh Đinh Quốc T2, ông Đinh Văn L, ông Đinh Chí T2 vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đồng Văn U từ 01 năm 06 tháng tù đến **02 năm 06 tháng tù**. Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của gia đình bị hại T không yêu cầu, nên không đề cập xem xét giải quyết.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do

đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên toà, **anh Đinh Quốc T2, ông Đinh Văn L, ông Đinh Chí T2** vắng mặt, dù đã được Toà án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều **293** của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Đồng Văn U đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 14/6/2024, U đi bộ qua đường tỉnh 943, nhưng không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ mà U đi tắt ngang đường, định vượt qua dải phân cách thì bị Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 67M1-619.10 hướng Long Xuyên - xã Vĩnh Trạch chạy đến va chạm vào U, làm xe mô tô và người ngã xuống đường. Hậu quả, bị hại T điều trị đến ngày 19/6/2024, T chết.

Hành vi nêu trên của bị cáo U vi phạm khoản 2, 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 về việc khi tham gia giao thông người đi bộ chỉ được qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn. Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng con người, tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm quần chúng nhân dân bất bình và lo lắng khi tham

gia giao thông. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cẩu thả. Bị hại không có lỗi trong vụ án này, bị hại điều khiển xe đi đúng phần đường của mình nhưng do bị cáo đi sang đường không đúng phần đường quy định và thiếu quan sát dẫn đến hậu quả như trên, điều đó cho thấy lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và trong thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải của mình. Mặt khác, sau khi gây ra tai nạn bị cáo có bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Tuy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hậu quả chết người không thể khắc phục được, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Xét thấy, bị cáo làm thuê, không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 67M1-619.10, màu sơn: Đen xám, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave RSX Fi, số khung: 3817JY014609, số máy: JA38E0431683. Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe mô tô biển số 67M1-619.10 cho Trần Nhật N nên HĐXX không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự đã tự nguyện thoả thuận bồi thường với nhau, không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đồng Văn U 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Đồng Văn U phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Công an huyện Thoại Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện Thoại Sơn;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

Mai Thị Vân